

CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIỆP VỤ AN NINH VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIỆP VỤ AN NINH VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN NINH VIET SECURITY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: A N V., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109554422

3. Ngày thành lập: 16/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17, ngõ 1, phố Tân Khai, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964419019

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
2.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
3.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
4.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
5.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
6.	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: Hoạt động của các vận động viên và những người chơi thể thao bằng tài khoản sở hữu cá nhân, trọng tài, người bấm giờ v.v...; Hoạt động của các liên đoàn thể thao và các ban điều lệ; Hoạt động liên quan đến thúc đẩy các sự kiện thể thao; Hoạt động của các chuồng nuôi ngựa đua, các chuồng nuôi chó và các gara ô tô; Hoạt động của các khu săn bắt và câu cá thể thao; Hoạt động hỗ trợ cho câu cá và săn bắn mang tính thể thao hoặc giải trí.	9319
7.	Hoạt động hậu kỳ	5912
8.	Hoạt động chiếu phim	5914
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
10.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
11.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
12.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh đại lý lữ hành	7911
13.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
14.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000

15.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che.v.v...; Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí.	9329
16.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...; Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền; Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp.	5629
17.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
18.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
19.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
20.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
21.	Chăn nuôi khác Chi tiết: Nuôi và tạo giống các con vật nuôi trong nhà, các con vật nuôi khác kể cả các con vật cảnh (trừ cá cảnh): chó, mèo, thỏ, bò sát, côn trùng; Nuôi ong, nhân giống ong và sản xuất mật ong; Nuôi tằm, sản xuất kén tằm; Sản xuất da lông thú, da bò sát từ hoạt động chăn nuôi.	0149
22.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
23.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
24.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
25.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
26.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng cây cảnh lâu năm; Trồng cây lâu năm khác còn lại.	0129
27.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
28.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
29.	Trồng cây điều	0123
30.	Trồng cây hồ tiêu	0124
31.	Trồng cây cao su	0125
32.	Trồng cây cà phê	0126

33.	Trồng cây chè	0127
34.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sửa chữa dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng thể thao).	9529
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh .	8299
36.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tất cả các hoạt động y tế vì sức khỏe con người chưa được phân vào đâu mà việc thực hiện đó có sự giám sát của y tá, bà đỡ, các nhà chữa bệnh bằng phương pháp vật lý trị liệu hoặc của những người hành nghề trợ giúp y tế khác trong lĩnh vực đo thị lực, thủy liệu pháp, xoa bóp y học, phép điều trị bằng lao động, phép điều trị bằng lời nói, thuật chữa bệnh chân, phép chữa vi lượng đồng cân, chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương, thuật châm cứu v.v... hoặc hoạt động khám chữa bệnh của các thầy thuốc chưa được phân vào đâu; Vận chuyển cấp cứu bệnh nhân bằng bất cứ phương tiện nào gồm cả máy bay. Các dịch vụ này thường được thực hiện trong cấp cứu y tế.	8699
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Kinh doanh dược phẩm; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ kim chi: Kim, chỉ khâu...; Bán buôn ô dù; Bán buôn dao, kéo; Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; Bán buôn sản phẩm quang học và chụp ảnh (ví dụ: Kính râm, ống nhòm, kính lúp); Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh; Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi	4649
38.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
39.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
40.	Quảng cáo	7310
41.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
42.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
43.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
44.	Hoạt động bảo vệ tư nhân	8010(Chính)
45.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312

46.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Đào tạo tự vệ; Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; Dạy máy tính.	8559
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 20.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ TRỌNG HẢI	CC16E-CBCS viện CL&KH-BCA&1 sốCQK của TP- tổ 38, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	100.000.000	5,000	036077006306	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000	100.000.000	5,000		

2	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	Đội 1, Xã Tự Nhiên, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300	30.000.000	1,500	0010830030 06
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300	30.000.000	1,500	
3	PHẠM HỒNG THANH	Thôn Gia Du, Tt Gia Khánh, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.250	325.000.000	16,250	135247791
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	3.250	325.000.000	16,250	
4	NGUYỄN THỊ NAM HẢI	Tổ 3, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.250	325.000.000	16,250	011745966
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	3.250	325.000.000	16,250	

5	ĐÀO MINH PHƯƠNG	Thôn Phú Túc, Xã Phú Túc, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.200	1.020.000.000	51,000	001081015144
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.200	1.020.000.000	51,000	
6	VŨ SƠN TÙNG	Tổ 33, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	200.000.000	10,000	001087023121
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.000	200.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ SƠN TÙNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *06/08/1987*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001087023121*

Ngày cấp: *26/02/2018*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 33, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 33, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội